

Bản án số: 58/2019/HS-ST
Ngày 12-8-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH BẠC LIÊU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phùng Văn Định

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Lâm Thị Nguyệt Hồ

Bà Dư Thị Út

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Bùi Công Bằng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa:* Ông Mai Chí Nguyễn - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 81/2019/TLST-HS ngày 19 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2019/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh K, sinh năm 1983 tại Hà Nội.

Nơi cư trú: số X, khóm Y, phường Z, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: không; Trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông P, sinh năm: 1954 và bà H, sinh năm: 1958; Tiền án: không; Tiền sự: không; Bị tạm giữ từ ngày 01/5/2019, đến ngày 07/5/2019 bị khởi tố bị can và cho tại ngoại đến nay. “có mặt”.

- Bị hại: anh T, sinh năm 1978. Nơi cư trú: Nhà trọ M, khóm N, phường L, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu. “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 50 phút ngày 23/4/2019, Nguyễn Thanh K đi taxi đến nhà trọ M khóm N, phường L, thành phố B để thuê phòng nghỉ qua đêm, nhưng nhân viên nhà trọ không vào sổ lưu trú. Đến khoảng 07 giờ 20 phút ngày 24/4/2019 phát hiện khu vực đậu xe trong nhà trọ có 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Wave biển số 94K1-333.22 của anh T còn gắn chìa khóa xe và không ai trông coi nên K lấy

trộm, dẫn ra khỏi khu vực nhà trọ và điều khiển xe về làm phương tiện để đi lại hàng ngày. Ngày 25/4/2019, anh T phát hiện mất xe nên mở camera của nhà trọ xem thì phát hiện K là người lấy trộm xe nên trình báo lực lượng Công an phường 7, thành phố B. Lúc 17 giờ 30 phút ngày 30/4/2019, Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu tuần tra phát hiện K đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Wave biển số 94K1-333.22 nêu trên nên mời làm việc và tạm giữ của K: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Wave biển số 94K1-333.22, 01 điện thoại di động nhãn hiệu HUAWEI, tiền Việt Nam 1.300.000 đồng, 01 mũ bảo hiểm, 04 hợp đồng cầm đồ và thế chấp, 01 phiếu thanh toán mang tên Nguyễn Thanh K.

Quá trình điều tra, truy tố Nguyễn Thanh K khai nhận T bộ hành vi phạm tội đúng như trên. Ngày 01/5/2019, Nguyễn Thanh K tự nguyện giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B: 01 áo thun nam nhãn hiệu ASIA made in Việt Nam loại áo tay ngắn màu trắng-xanh đen, 01 quần Jean nam loại quần dài màu xám- xanh, là bộ quần áo mà K mặc lúc thực hiện hành vi lấy trộm xe mô tô.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 30/KL-HĐĐGTS ngày 03/5/2019 của Hội đồng định giá tài sản thành phố B, kết luận: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, biển số 94K1-333.22, màu sơn xanh đen, số máy HC09E5488821, số khung RLHHC09037Y389516, tỷ lệ còn lại thực tế của xe là 60%, với giá là 10.800.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số **76/CT-VKSTPBL ngày 17 tháng 7 năm 2019** của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố bị cáo Nguyễn Thanh K về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh K phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

+ Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 và khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh K từ 04 tháng đến 06 tháng tù.

+ Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu và tiêu hủy đối với: 01 mũ bảo hiểm, 01 áo thun nam nhãn hiệu ASIA made in Việt Nam loại áo tay ngắn màu trắng-xanh-đen, 01 quần Jean nam loại quần dài màu xám-xanh.

+ Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, bị cáo Nguyễn Thanh K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo Nguyễn Thanh K đã thành khẩn khai nhận T bộ hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố đối với bị cáo. Sau khi nghe Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu trình bày luận tội, bị cáo không có ý

kiến tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Thanh K tại phiên tòa hoàn T phù hợp với lời khai của chính bị cáo trong giai đoạn điều tra; lời khai của bị cáo phù hợp lời khai của bị hại T về thời gian, địa điểm, đặc điểm tài sản bị chiếm đoạt; đồng thời phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra, truy tố và đã được thẩm tra làm rõ tại phiên tòa. Do đó, đủ căn cứ chứng minh:

Vì động cơ vụ lợi bất chính, nên khoảng 07 giờ 20 phút ngày 24/4/2019 tại nhà trọ M khóm N, phường L, thành phố B, Nguyễn Thanh K đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô biển số 94K1-333.22 trị giá 10.800.000 đồng của anh T.

Trước, trong và sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Nguyễn Thanh K có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi thực hiện tội phạm, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo đối với hành vi phạm tội của mình; bị cáo có cha ruột là người có công với cách mạng, được tặng huy chương kháng chiến hàng nhì và Huy hiệu 40 năm tuổi Đảng, đồng thời bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét thấy, bị cáo K có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong đó có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên Hội đồng xét xử áp

dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo K dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: bị hại T đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Wave biển số 94K1-333.22 đã được trả lại cho bị hại; đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu HUAWEI, tiền Việt Nam 1.300.000 đồng, 04 hợp đồng cầm đồ và thế chấp, 01 phiếu thanh toán mang tên Nguyễn Thanh K do không liên quan đến vụ án nên cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo là phù hợp.

- Đối với 01 mũ bảo hiểm, 01 áo thun nam nhãn hiệu ASIA made in Việt Nam loại áo tay ngắn màu trắng-xanh đen, 01 quần Jean nam loại quần dài màu xám- xanh không có giá trị sử dụng và bị cáo không yêu cầu nhận lại nên tịch thu và tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[7] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân thành phố Bạc Liêu về tội danh, hình phạt và các nội dung khác đối với bị cáo là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh K phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 và khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh K 04 (bốn) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án và được trừ thời gian tạm giữ là từ ngày 01/5/2019 đến ngày 07/5/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu và tiêu hủy đối với: 01 mũ bảo hiểm, 01 áo thun nam nhãn hiệu ASIA made in Việt Nam loại áo tay ngắn màu trắng-xanh-đen, 01 quần Jean nam loại quần dài màu xám- xanh

Các vật chứng nêu trên hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B, tỉnh Bạc Liêu theo các biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/7/2019

3. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ

Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, bị cáo Nguyễn Thanh K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND tỉnh Bạc Liêu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND TP. B;
- Công an TP. B;
- Chi cục THADS TP. B;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phùng Văn Định